

Bản án số: 83/2023/HS-ST
Ngày 15-9-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lại Thị Lan và bà Nguyễn Thị Ngọc Văn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly – Thư ký viên Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **81/2023TLST-HS** ngày **30 tháng 8 năm 2023** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75a/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1962, tại Kinh Môn, Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: KDC HC, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá C (được Nhà nước tặng Huân, Huy chương) và bà Nguyễn Thị T; gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là Hoàng Thị Miên và 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 115/2021/HS-PT ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt Phạm Văn H 10 tháng tù về tội Đánh bạc. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/11/2022.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phạm Văn S, sinh năm 1955, địa chỉ: KDC HC 3, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1970, địa chỉ: KDC HC 3, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

+ Ông Lãnh Văn L1, sinh năm 1962, địa chỉ: KDC HC 3, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Phạm Văn H2, sinh năm 1983, địa chỉ: KDC HC, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1981, địa chỉ: KDC HC, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Đồng Văn Tr, sinh năm 1979, địa chỉ: KDC HC, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1986, địa chỉ: KDC HC 3, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn H4, sinh năm 1971;

+ Ông Phạm Văn L3, sinh năm 1960;

+ Anh Đồng Văn Ch, sinh năm 1969

+ Anh Vũ Văn N1, sinh năm 1973.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 30/01/2023, Phạm Văn H2, sinh năm 1983, Nguyễn Văn H3, sinh năm 1981, Đồng Văn Tr, sinh năm 1979, đều trú tại: KDC HC, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương lần lượt đến nhà Phạm Văn S, sinh năm 1955 ở KDC HC 3, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương ngồi chơi uống nước, trong lúc ngồi chơi S, H3, Tr, H2 cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền. Khi đánh bạc S có 1.000.000 đồng (S khai chỉ sử dụng 500.000 đồng đánh bạc), H3 sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc, H2 sử dụng 410.000 đồng đánh bạc, Tr sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc, S lấy bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài trên kệ ti vi để xuống thăm đã trải sẵn ở phòng khách rồi H2 chia bài cho bốn người đánh bạc. Đến khoảng 19 giờ 35 phút cùng ngày ván bạc đầu tiên kết thúc thì S là người về nhất thắng bạc được 60.000 đồng, cùng lúc này có Nguyễn Văn H3, sinh năm 1986, trú tại: KDC HC 3, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đến chơi. S nói với H3, sinh năm 1986: “Mày đánh không bác nhường cho” (ý bảo H3 có đánh bạc cùng mọi người không?) H3 trả lời: “Cháu có” thì S cầm 60.000 đồng đứng dậy nhường chỗ cho H3, H3 sử dụng 780.000 đồng đánh bạc cùng H3 sinh năm 1981, H2, Tr (chiếu bạc 1) còn S ngồi xem mọi người đánh bạc. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Phạm Văn T1, sinh năm 1970, Lãnh Văn L1, sinh năm 1962, đều trú tại: KDC HC 3, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương và Phạm Văn H lần lượt đến nhà S chơi. Thấy L1 đến, S lấy bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài trên kệ ti vi xuống nói: “mấy anh em ngồi chơi tý cho đỡ buồn hôm tết” (ý bảo H, T1, L1 đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền cùng với S) thì mọi người đồng ý. T1 sử dụng 1.670.000 đồng đánh bạc, H có 1.090.000 đồng (H khai chỉ sử dụng 290.000 đồng đánh bạc), L1 có 1.670.000 đồng (L1 khai chỉ sử dụng 370.000 đồng đánh bạc), S chia bài cho ba người mỗi người 09 quân bài, S là người chia được 10 quân bài, số còn lại được úp xuống chiếu gọi là quân bài dưới nọc. Sau đó tất cả mọi người đều lên bài, S đánh trước và lần lượt đánh theo thứ tự từ phải qua trái và bốc cho đến khi hết các quân bài dưới nọc, nếu bài của ai có phỏm thì hạ phỏm và tính điểm những quân bài còn lại để so bài nhau, nếu bài của ai có số điểm cộng lại ít nhất thì người đó thắng và người ít điểm thứ hai về nhì phải trả 10.000 đồng, người ít điểm thứ 3 về ba phải trả

20.000 đồng, người có nhiều điểm nhất phải trả cho người thắng 30.000 đồng. Nếu trong ván đánh có người ù (tức là có phỏm và không lẻ quân bài nào) thì ba người còn lại mỗi người phải trả cho người được ù 50.000 đồng, còn nếu trong ván đánh nào mà bài của ai không có phỏm (tức bài bị cháy) thì người đó phải trả cho người thắng ván đó 40.000 đồng. Khi còn 04 quân bài dưới nọc người nào ăn được quân bài của người ngồi trước gọi là ăn quân bài chốt, người bị ăn quân bài chốt phải trả cho người ăn quân bài chốt 50.000 đồng. Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, lần lượt có ông Nguyễn Văn H4, sinh năm 1971, Phạm Văn L3, sinh năm 1960, Đồng Văn Ch, sinh năm 1969, đều trú tại: KDC HC 3, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương và ông Vũ Văn N1 – sinh năm 1973, trú tại: KDC HC, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đến nhà S chơi, ngồi xem S, T1, H, L1 (chiếu bạc 2) đánh bạc. Cứ như vậy các đối tượng trên đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền đến 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã Kinh Môn kết hợp với Công an phường M kiểm tra phát hiện, vật chứng thu giữ tại hai chiếu bạc gồm: 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ gồm 52 quân bài, 01 thảm vải hoa văn màu xanh đỏ, số tiền 1.440.000 đồng (930.000 đồng trên chiếu bạc 1; 510.000 đồng trên chiếu bạc 2); thu trên người Nguyễn Văn H3, sinh năm 1981 số tiền 900.000 đồng, Nguyễn Văn H3, sinh năm 1986 số tiền 600.000 đồng, Đồng Văn Tr 700.000 đồng, Phạm Văn S 1.000.000 đồng, Phạm Văn T1 1.570.000 đồng, Lãnh Văn L1 1.630.000 đồng, Phạm Văn H 1.090.000 đồng. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn H3, sinh năm 1981, Phạm Văn H2, Đồng Văn Tr, Nguyễn Văn H3, sinh năm 1986 đã sử dụng số tiền 3.130.000 đồng vào việc đánh bạc; Phạm Văn H, Phạm Văn S, Lãnh Văn L1, Phạm Văn T1 đã sử dụng số tiền 3.200.000 đồng vào việc đánh bạc.

Đối với số tiền 2.600.000 đồng bị thu giữ (gồm của S 500.000 đồng, của L1 1.300.000 đồng, của H 800.000 đồng), quá trình điều tra xác định S, L1, H không sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn đã trả lại số tiền trên cho S, L1, H

Hiện toàn bộ vật chứng nêu trên và số tiền 6.330.000 đồng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn đang quản lý.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 29/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự (sau đây gọi tắt là: BLHS).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt: HĐXX) xem xét, chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung truy tố như bản Cáo Trạng. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị HĐXX xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Phạm Văn H từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321, phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 13.000.000 đồng đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây gọi tắt: BLTTHS):

+ Tịch thu số tiền 6.330.000 đồng sung quỹ nhà nước.

+ Tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ gồm 52 quân bài và 01 thảm vải hoa văn màu xanh đỏ

- Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, có đơn xin miễn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kinh Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về chứng cứ xác định bị cáo Phạm Văn H có tội và áp dụng pháp luật:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với chứng cứ khác của vụ án, có đủ cơ sở kết L3: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 20 giờ 15 phút ngày 30/01/2023, tại nhà Phạm Văn S ở KDC HC 3, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, S cùng Phạm Văn H (đã bị kết án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích, sử dụng 290.000 đồng để đánh bạc), Lãnh Văn L1, Phạm Văn T1 có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh phôm được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 3.200.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, bị cáo đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố để toà án xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[4] *Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, HĐXX xác định là tội phạm ít nghiêm trọng. Bị cáo đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng đã sử dụng làm tình tiết định tội nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Từ những nhận định trên, HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt tù với thời gian phù hợp đối với bị cáo theo quy định tại Điều 38 BLHS để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[7]. *Về hình phạt bổ sung*: Xét tính chất, mức độ, động cơ, mục đích phạm tội, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của BLHS.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu số tiền 6.330.000 đồng là tiền được sử dụng đánh bạc sung quỹ Nhà nước. Tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ gồm 52 quân bài và 01 thảm vải hoa văn màu xanh đỏ

[9] *Về án phí*: Bị cáo là người cao tuổi, có đơn xin miễn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Trong vụ án này:

[10.1] Đối với Phạm Văn S có hành vi tổ chức đánh bạc song do chuyển biến của tình hình (nhận thức và hướng dẫn áp dụng pháp luật thay đổi), đến nay hành vi đó của S không còn nguy hiểm cho xã hội và đã đình chỉ vụ án, đình chỉ bị can nên ngày 18/8/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn S là phù hợp.

[10.2] Đối với Phạm Văn H2, Nguyễn Văn H3, sinh năm 1981, Đồng Văn Tr, Nguyễn Văn H3, sinh năm 1986, Lã Văn L1, Phạm Văn T1 có hành vi Đánh bạc nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 18/8/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H2, H3 sinh năm 1981, Tr, H3 sinh năm 1986, L1, T1 là phù hợp.

[10.3] Đối với các ông Nguyễn Văn H4, Phạm Văn L3, Đồng Văn Ch, Vũ Văn N1 có mặt tại nơi các đối tượng trên đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc nên không đặt ra việc xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Đánh bạc".

2/ Về hình phạt:

- **Hình phạt chính:** Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

- **Hình phạt bổ sung:** Phạt bị cáo Phạm Văn H 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3/ Về vật chứng:

Tịch thu số tiền 6.330.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ gồm 52 quân bài và 01 tấm vải hoa văn màu xanh đỏ.

(Vật chứng nêu trên hiện đang được lưu kho của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn. Đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn ngày 30/8/2023)

4/ Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Văn H.

5/ Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Thị Lan Nguyễn Thị Ngọc Văn

Đào Văn Phúc